



Tổng quan Quỹ

Ngày thành lập	22/09/2022
Phí quản lý	1,4%/năm
Phí phát hành	0,5%
	Dưới 12 tháng: 1,0%
Phí mua lại	Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5%
	Từ 24 tháng trở lên: miễn phí
Ngân hàng Giám sát	BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Công ty Kiểm toán 2025	PwC Việt Nam
Tuần suất giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank

Giới thiệu

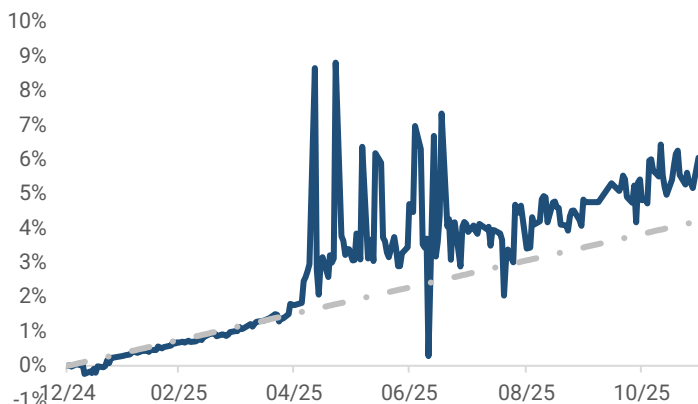
Mục tiêu đầu tư: Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt (VCAMFI) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

Chiến lược đầu tư: Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu

Tăng trưởng NAV/CCQ

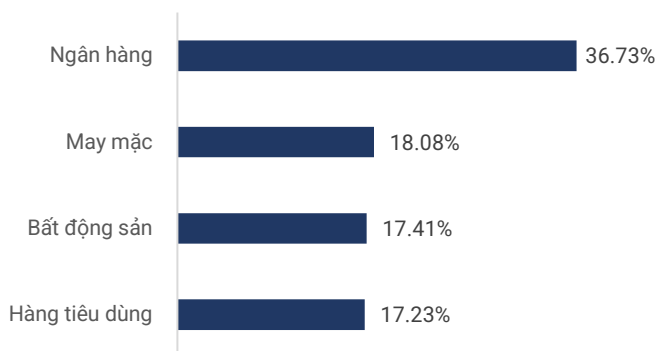


Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 30/11/2025)

NAV/CCQ (VND)	12,244.52
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	6.05%
Lợi nhuận từ khi thành lập (%)	21.73%

Phân bổ trái phiếu theo ngành

Phân bổ theo ngành đến ngày 30/11/2025



5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

Mã	Tên Công ty	%
TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	18,08%
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	17,23%
BVB	Ngân hàng TMCP Bản Việt	15,31%
VHM	CTCP Vinhomes	9,47%
VBA	NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam	9,47%



Nhận định Quỹ VCAMFI

1. Triển vọng thị trường

Cơ hội

- Dự thảo Luật Chứng khoán sửa đổi mặc dù thắt chặt điều kiện phát hành riêng lẻ nhưng không siết chặt thêm điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng, điều này sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp phát hành trái phiếu ra công chúng nhiều hơn giúp thị trường minh bạch và phát triển bền vững.
- Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng.

Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đảo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu ở mức tối đa để cải thiện lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- Chủ động quan sát động thái thay đổi lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước trong thời gian tới để đưa ra những điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết.

Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

Thị trường trái phiếu:

Trong tháng 11, các doanh nghiệp phát hành **32.562 tỷ đồng** trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ. Tổng khối lượng phát hành riêng lẻ giảm **50%** so với tháng trước và **10%** so với cùng kỳ. Ngành Ngân hàng phát hành 16.592 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất với 51% khối lượng phát hành riêng lẻ. Theo sau đó là ngành Bất động sản với 6.940 tỷ đồng chiếm 21% khối lượng phát hành riêng lẻ.

Hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn của các doanh nghiệp trong tháng 11 tiếp tục xu hướng giảm với **16.957 tỷ đồng**. Tổng khối lượng mua lại giảm **13%** so với tháng trước và tăng **49%** so với cùng kỳ. Ngân hàng là nhóm ngành có khối lượng mua lại trái phiếu nhiều nhất với 12.899 tỷ đồng, chiếm 70% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại. Theo sau đó là ngành Bất động sản với 3.508 tỷ đồng, chiếm 21% tổng khối lượng mua lại.

Vĩ Mô

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 11/2025 tăng 0,45% so với tháng trước và tăng 3,58% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 11 tháng đầu năm, CPI tăng 3,29% so với cùng kỳ, lạm phát cơ bản tăng 3,21%.
- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** ước tính tăng **2,3%** so với tháng trước và tăng **10,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** ước đạt 601,2 nghìn tỷ đồng, tăng **7,1%** so với cùng kỳ năm trước.
- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index (PMI)** ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global đạt 53,8 điểm trong tháng 11, giảm một chút so với mức 54,5 điểm của tháng 10 nhưng vẫn cho thấy mức cải thiện mạnh mẽ của các điều kiện kinh doanh trong ngành sản xuất.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa** tháng 11 đạt 39,07 tỷ USD, giảm **7,1%** so với tháng trước và tăng **15,1%** so với cùng kỳ năm trước. **Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa** đạt 37,98 tỷ USD, giảm **3,7%** so với tháng trước và tăng **16,0%** so với cùng kỳ năm trước.
- Vốn đầu tư NSNN** tháng 11 ước đạt 97,5 nghìn tỷ đồng, tăng **21,5%** so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng đầu năm, ước đạt 736,4 nghìn tỷ đồng, bằng 72,2% kế hoạch năm và tăng **26,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- Trong 11 tháng năm 2025, Việt Nam thu hút 33,69 tỉ USD vốn đầu tư nước ngoài (FDI), tăng 7,4% so với cùng kỳ. Cả nước có 3.695 dự án FDI mới với tổng vốn 15,96 tỉ USD.